TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-KDTM	*Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 09 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Cao Xuân Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Thái

Ông Trần Văn Việt

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 01/2025/TLST-KDTM ngày 07/02/2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Tân Thị Xuân H, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Số G H, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Đ1;

Địa chỉ: Số B L, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Nguyễn Thiện C - Chức vụ: Giám đốc.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty Cổ phần S.

Địa chỉ: Số G L, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Kim V, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Đình K, sinh năm 1976; địa chỉ liên hệ: Số D V, thôn N, xã Đ, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

2. Công ty Cổ phần D;

Địa chỉ: Số B L, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn C1, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Lê Nhật M, sinh năm 1988; địa chỉ: Số B L, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Công ty Cổ phần Đ1.

Địa chỉ: F đường H, Phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hoàng Đ - Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Xác định Công ty Cổ phần Đ1 có 03 cổ đông gồm:

- Công ty Cổ phần D sở hữu 44,5% cổ phần.

- Công ty Cổ phần Đ1 sở hữu 30% cổ phần.

- Công ty Cổ phần S sở hữu 25,5% cổ phần.

2. Bà Tân Thị Xuân H góp vốn vào dự án Cao ốc OSCLand do Công ty Cổ phần Đ1 làm chủ đầu tư thông qua Công ty Cổ phần S với tỷ lệ như sau: Trong tổng số 25,5% cổ phần của Công ty Cổ phần S tại Công ty Cổ phần Đ1 thì bà Tân Thị Xuân H sở hữu 18,75% cổ phần và Công ty Cổ phần S sở hữu 6,75% cổ phần.

3. Sau khi Công ty Cổ phần Đ1 thực hiện thủ tục chia vốn và phân chia lợi nhuận hoặc giải thể doanh nghiệp thì các bên thống nhất xác định Công ty Cổ phần Đ1 thực hiện việc phân chia vốn góp và lợi nhuận còn lại của Công ty cho các cổ đông như sau:

- Công ty Cổ phần D được chia tỷ lệ cổ phần 44,5%.

- Công ty Cổ phần Đ1 được chia tỷ lệ cổ phần 30%.

- Công ty Cổ phần S được chia tỷ lệ cổ phần 25,5%; Trong đó:

+ Công ty Cổ phần Đ1 chuyển tiền trực tiếp cho Công ty Cổ phần S theo tỷ lệ cổ phần 6,75%.

+ Công ty Cổ phần Đ1 chuyển tiền trực tiếp cho bà Tân Thị Xuân H theo tỷ lệ cổ phần 18,75%.

4. Trường hợp theo quy định của pháp luật, bà Tân Thị Xuân H phải có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân khi Công ty Cổ phần Đ1 thực hiện việc phân chia vốn góp và lợi nhuận còn lại của Công ty cho các cổ đông thì Công ty Cổ phần Đ1 có trách nhiệm kê khai, nộp thuế thu nhập cá nhân thay cho bà H; sau khi khấu trừ khoản tiền thuế thu nhập cá nhân mà bà H phải chịu cho Nhà nước thì Công ty Cổ phần Đ1 phải chi trả trực tiếp cho bà Tân Thị Xuân H.

5. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bà Tân Thị Xuân H tự nguyện chịu, nên phải nộp 3.000.000đ (ba triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Cục THADS tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa DS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Xuân Long